

Vĩnh Cửu, ngày 09 tháng 3 năm 2024

Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 71/2024/VHNGĐ-ST ngày 27 tháng 02 năm 2024, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

1. Ông Lương Sơn H, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Số 64/11, ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Trần Bích H1, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Tổ 8, ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Sơn H và bà Trần Bích H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: 02 con chung tên Lương Thị Phương T, sinh ngày 01/9/1994 và Lương Tấn S, sinh ngày 13/12/1999. Hai con chung của đã trưởng thành và có việc làm ổn định nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông H, bà H1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông H, bà H1 đã nộp theo biên lai thu số 0009243 và 0009242 ngày 27/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Ông H, bà H1 đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 210/95 ngày 07/4/1995;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Bá Diễn**